

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bộ Thông tin và Truyền thông

Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

BÁO CÁO

SƠ KẾT CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Hà Nội, ngày 08/8/2022



“

Chuyển đổi số phải lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, là động lực của chuyển đổi số. Người dân, doanh nghiệp cũng phải tham gia vào quá trình chuyển đổi số

”

**Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số**



Đưa hoạt động của người dân lên môi trường số bằng các nền tảng số Việt Nam để người dân được thụ hưởng những lợi ích của chuyển đổi số

**Bộ Thông tin và Truyền thông
Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số**

NỘI DUNG CHÍNH



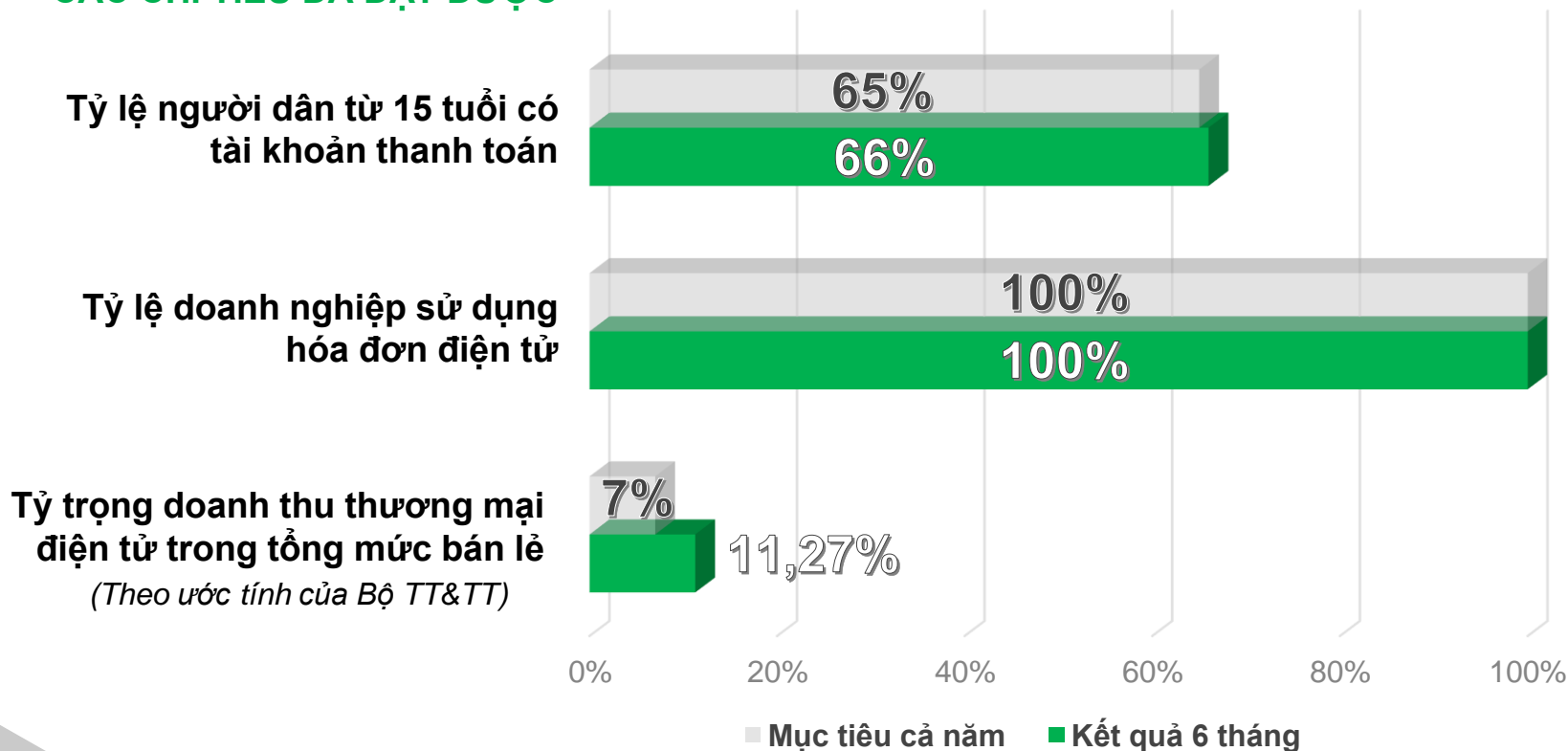
CHUYỂN ĐỔI SỐ

PHẢI LẤY NGƯỜI DÂN
LÀM TRUNG TÂM VÀ ĐỘNG LỰC

- 01 Tình hình thực hiện mục tiêu đặt ra năm 2022
- 02 Sơ kết công tác chuyển đổi số
- 03 Khó khăn, vướng mắc
- 04 Kiến nghị, đề xuất

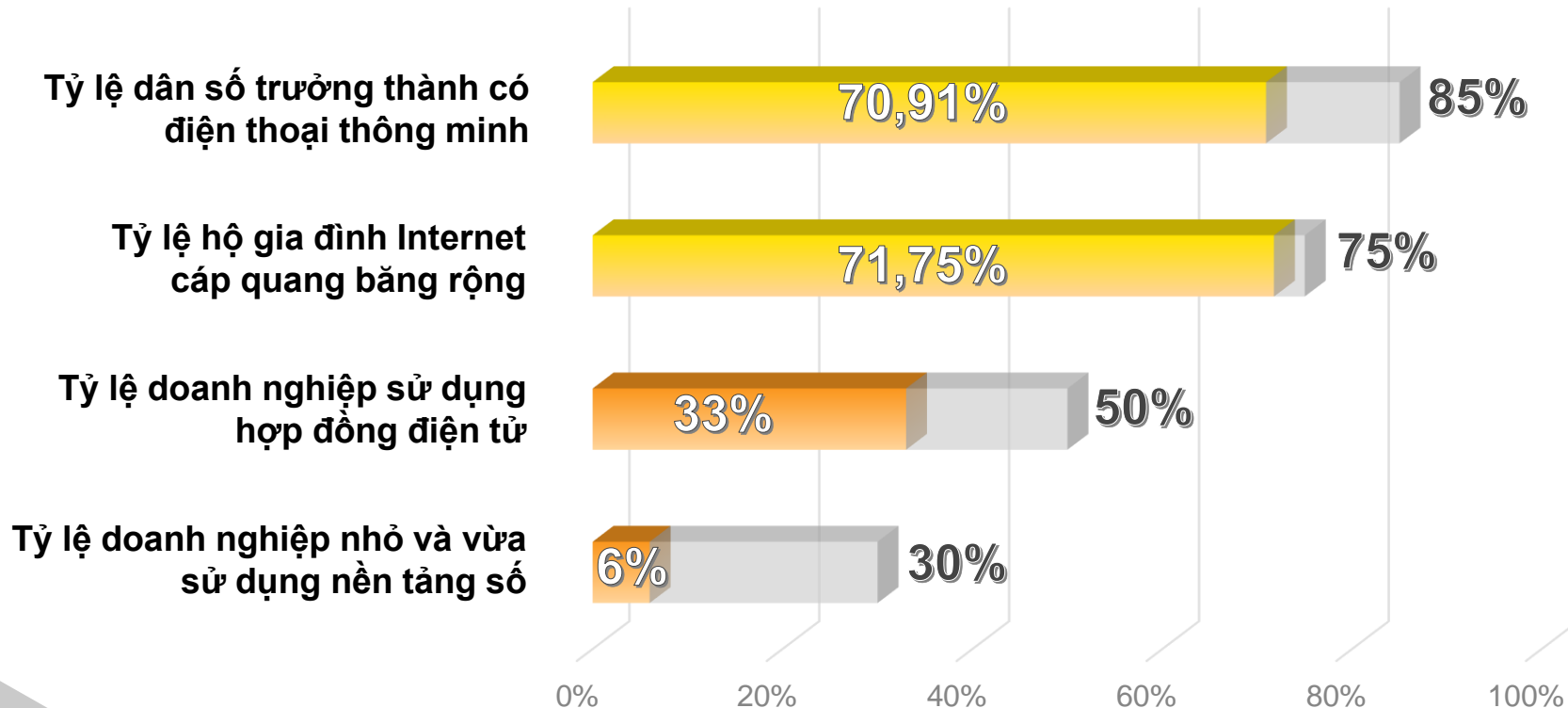
Tình hình thực hiện mục tiêu đặt ra năm 2022

CÁC CHỈ TIÊU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC



Tình hình thực hiện mục tiêu đặt ra năm 2022

CÁC CHỈ TIÊU CẦN NỖ LỰC TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM



Tình hình thực hiện mục tiêu đặt ra năm 2022

CÁC CHỈ TIÊU CẦN NỖ LỰC TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ

45,78%

80%

Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến

36,91%

50%

Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở

3%

50%

0% 10% 20% 30% 40% 50% 60% 70% 80%

Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

SƠ KẾT CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

HỨ HẠI



06 THÁNG
ĐẦU NĂM
2022

Nhận thức số

Ngày Chuyển đổi số quốc gia **10.10**

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

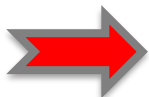
“Chuyển đổi số giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân”

Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch số 1092/QĐ-BTTTT hướng dẫn thực hiện

07/63 địa phương đã chọn ngày Chuyển đổi số địa phương

TỒN TẠI HẠN CHẾ

Việc phổ biến nâng cao nhận thức vẫn mang tính hình thức





Các bộ, ngành, địa phương **chưa chọn** ngày Chuyển đổi số riêng lấy ngày Chuyển đổi số quốc gia làm ngày Chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương để tạo sự lan toả, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Căn cứ kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông, **ban hành** Kế hoạch triển khai trước ngày **15/8/2022**

Nhận thức số

**Chia sẻ bài toán, sáng kiến,
cách làm về chuyển đổi số**

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

TỒN TẠI HẠN CHẾ

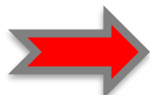
<p>Bài toán Chuyển đổi số</p> 	
<p>Bài toán chuyển đổi số http://c63.mic.gov.vn <i>Xác định 55 bài toán</i></p>	<p>Câu chuyện chuyển đổi số 2021 https://t63.mic.gov.vn/ <i>Công bố 21 câu chuyện</i></p>

Các bộ, ngành, địa phương:

- Vẫn lúng túng trong việc **xác định** tường minh bài toán chuyển đổi số của mình.
- Vẫn thực hiện tuyên truyền, phổ biến theo cách thức **truyền thống**.



Đề nghị các bộ, ngành, địa phương cần **xác định tường minh bài toán** chuyển đổi số của mình, xuất phát từ chính đặc thù và có tham vấn ý kiến các đơn vị liên quan.



Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị tại địa phương chủ động **tìm kiếm** những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Nhận thức số

Kênh truyền thông CDS QG trên Zalo

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

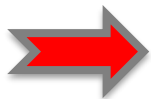
Cập nhật hàng ngày thông tin **mới nhất** về chuyển đổi số

Đã thu hút được **20.000** lượt quan tâm

TỒN TẠI HẠN CHẾ

~**230.000** người đang tham gia triển khai chuyển đổi số

Số người tham gia mới đạt khoảng **10%**



Chỉ đạo cán bộ các cấp **tham gia vào kênh truyền thông** để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.



Thẻ chế số

Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch 05 năm của cấp chính quyền về chuyển đổi số

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

22/22 bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành chương trình/kế hoạch/đề án chuyển đổi số giai đoạn 5 năm.

19/22 bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành kế hoạch hành động năm 2022. (còn 3 bộ chưa ban hành là **Bộ Tài chính, Bộ Công Thương** và **Bộ Giáo dục và Đào tạo**)

60/63 tỉnh, thành phố đã ban hành nghị quyết/chỉ thị/văn bản của tỉnh ủy/thành ủy về chuyển đổi số (còn 3 địa phương chưa ban hành là **An Giang, Nghệ An, Phú Yên**).

62/63 tỉnh, thành phố đã ban hành chương trình/kế hoạch/đề án chuyển đổi số giai đoạn 5 năm (còn 01 địa phương chưa ban hành là **Nghệ An**).

53/63 địa phương đã ban hành kế hoạch năm 2022 (còn 10 địa phương chưa ban hành là **Bắc Kạn, Bạc Liêu, Hà Nội, Lâm Đồng, Nghệ An, Phú Yên, Quảng Trị, Sóc Trăng, Thái Bình, Vĩnh Long**)

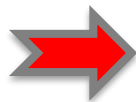
TỒN TẠI HẠN CHẾ

Một số địa phương chưa ban hành nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch hành động 05 năm và kế hoạch hàng năm của cấp chính quyền về chuyển đổi số.

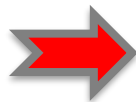
Kế hoạch hành động năm 2022 của nhiều bộ, ngành, địa phương còn **thiếu chi tiết**, chưa xác định rõ trách nhiệm và nguồn lực triển khai.

Thẻ chế số

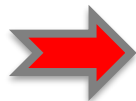
Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch 05 năm của cấp chính quyền về chuyển đổi số (tiếp)



Đề nghị các địa phương chưa ban hành khẩn trương ban hành.



Đề nghị tập trung nguồn lực triển khai theo tiến độ; điều chỉnh nội dung Kế hoạch nếu cần để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số năm 2022



Đề nghị các địa phương đôn đốc, giám sát thực hiện, định kỳ hàng năm thực hiện sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện

Thẻ chế số

Kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

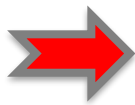
100% các bộ, ngành, địa phương đã
kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số

07/22 bộ, cơ quan ngang bộ và
34/63 địa phương đã ban hành Kế
hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo
chuyển đổi số năm 2022

TỒN TẠI HẠN CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo một số
bộ, ngành, địa phương vẫn mang
tính hình thức

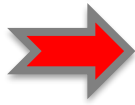
Chưa xác định rõ những nhiệm vụ
trọng tâm hoặc xác định được nhưng
chưa xây dựng lộ trình thực hiện



Đề nghị các đơn vị chưa ban hành sớm ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022



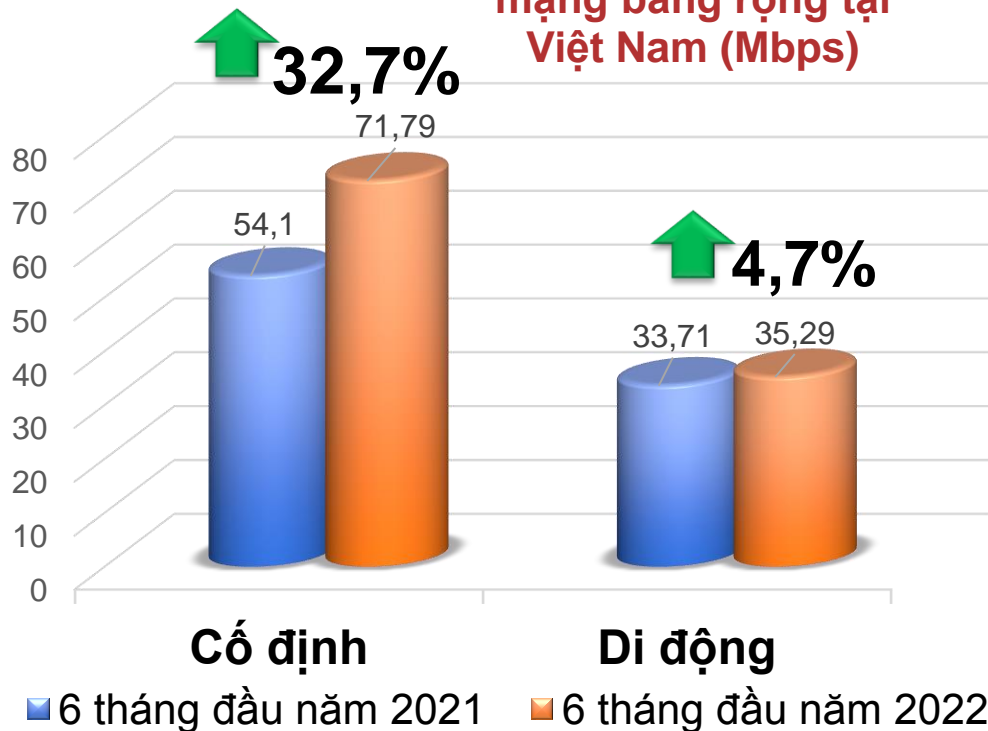
Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và có lộ trình thực hiện rõ ràng theo tháng



Rà soát, bổ sung nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS

Hạ tầng số

**Tốc độ truy cập
mạng băng rộng tại
Việt Nam (Mbps)**



Các doanh nghiệp viễn thông di động đã triển khai phủ sóng được **477/832** thôn lốm sóng viễn thông.



Bàn giao cho các tỉnh **457.249** máy tính trong Chương trình "Sóng và máy tính cho em".



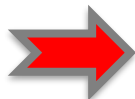
Số thuê bao di động sử dụng dịch vụ Mobile Money tăng **4 lần** so với tháng 01/2022.

Hạ tầng số (tiếp)

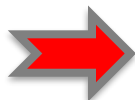
TỒN TẠI:

- *Tốc độ mạng băng rộng cố định, di động vẫn là mức trung bình khá của thế giới, chưa tạo bước đột phá về hạ tầng phục vụ chuyển đổi số quốc gia.*
- *Việc xóa vùng lõm sóng viễn thông và cung cấp máy tính trong Chương trình "Sóng và máy tính cho em" chưa hoàn thành.*

ĐỀ NGHỊ:



Tạo điều kiện về cơ sở hạ tầng (địa điểm, điện lưới,...) để các doanh nghiệp viễn thông phủ sóng các vùng lõm; đưa cáp quang tới các thôn bản, đáp ứng nhu cầu của các hộ gia đình



Hoàn thành việc bàn giao máy tính cho các địa phương theo Chương trình "Sóng và máy tính cho em" trước ngày khai giảng năm học mới.

Nền tảng số

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

35/35 nền tảng số quốc gia đã hoàn thành phát triển, công bố và đưa vào sử dụng (**31** chính thức, **4** thử nghiệm).

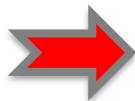
Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp, đánh giá và công bố **50** nền tảng số.

63/63 địa phương đã được giao nhiệm vụ triển khai sử dụng tối thiểu **01** nền tảng số; **43/63** địa phương công bố lựa chọn nền tảng 2022 trong KH CĐS 2022; **9/63** địa phương ban hành Quyết định riêng.

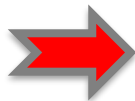
TỒN TẠI HẠN CHẾ

Nhận thức và cách tiếp cận sử dụng nền tảng số còn **chưa đầy đủ**.

Đa số nền tảng mới đáp ứng chức năng, an toàn thông tin mức cơ bản **nhưng** chưa tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng.



Ban chỉ đạo bộ, ngành, địa phương đưa nhiệm vụ **lựa chọn, công bố** các nền tảng số phù hợp để theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc triển khai.



Chỉ đạo, cử cán bộ liên quan **tham gia khóa học trực tuyến** miễn phí về cách tiếp cận nền tảng trong triển khai chuyển đổi số.



onetouch.mic.gov.vn

Nhân lực số

- Về số lượng, tỷ lệ nhân lực công nghệ thông tin/tổng số lao động của Việt Nam còn thấp hơn nhiều nước.

Kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2022

15/63 tỉnh,
thành phố

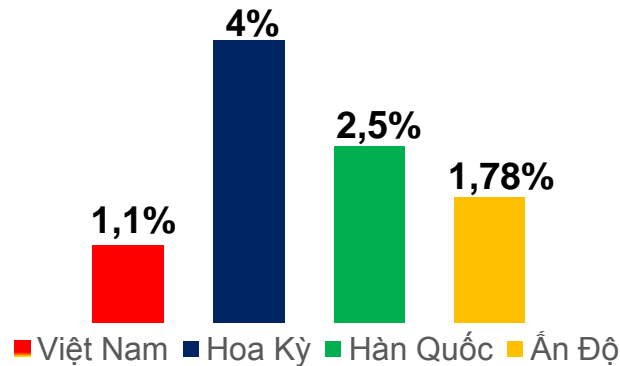
đã ban hành Kế hoạch triển khai theo Đề án 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng chính phủ.

47/63 tỉnh,
thành phố

đã triển khai 40.590 Tổ công nghệ số cộng đồng đến tận thôn, xóm với hơn 200.000 thành viên tham gia.

1.648/30k
công chức,
viên chức

đã hoàn thành 3 khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (OneTouch).



- Về kỹ năng, Việt Nam **chưa** có chuẩn kỹ năng số quốc gia, **chưa** có các nội dung nghiên cứu mới phù hợp với công nghệ hiện tại.

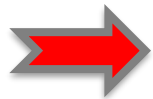
- Về tổ chức triển khai, Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương còn mang tính **hình thức**, chưa mang lại hiệu quả thiết thực.

Nhân lực số (tiếp)

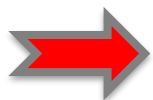
ĐỀ NGHỊ



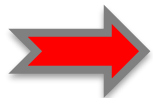
Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông sớm xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai thí điểm **đại học số**. Tập trung thí điểm tại 05 trường đại học có thế mạnh đào tạo về các chuyên ngành trọng điểm.



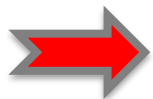
Bộ Thông tin và Truyền thông nâng cấp, cập nhật chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đã ban hành năm 2014 thành chuẩn kỹ năng số quốc gia.



Các bộ, ngành, địa phương chưa ban hành cần sớm ban hành Kế hoạch triển khai theo Đề án 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng chính phủ.



Các địa phương chưa triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cần thành lập và đưa vào hoạt động trong tháng 8/2022.



Các địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

An toàn, an ninh mạng

6.641
cuộc tấn
công mạng

gây sự cố vào các hệ thống thông tin tại Việt Nam đã được cảnh báo và xử lý.

Tăng **37,92%** so với cùng kì năm 2021

Tăng **35,14%** so với đầu năm 2022

1.418
tỷ đồng

là doanh thu an toàn thông tin mạng đạt được trong 6 tháng đầu năm

Tỷ lệ làm chủ hệ sinh thái (22 sản phẩm) đạt **95,5%**

Tỷ lệ sản xuất/nhập khẩu Quý I/2022 đạt **72,6%**

922
hệ thống
thông tin

của cơ quan nhà nước được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin

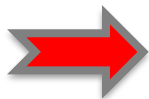
Đạt **31%** trên tổng 3.022 hệ thống của cơ quan nhà nước

Bên cạnh đó:

- Trên **95%** các bộ, ngành và địa phương chưa thực hiện đầy đủ hoạt động kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ.
- **100%** cơ quan chưa thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mã nguồn trước khi đưa vào sử dụng và khi nâng cấp, cập nhật.
- Nhân lực an toàn thông tin mạng chuyên trách của bộ, ngành, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu, bình quân hiện chỉ có **2,4** người/5 người
- Các bộ, ngành, địa phương mới thực hiện triển khai giám sát an toàn thông tin ở mức **cơ bản**, chưa chú trọng giám sát **lớp ứng dụng** và **lớp endpoint**

An toàn, an ninh mạng (tiếp)

ĐỀ NGHỊ



Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về bảo đảm an toàn, an ninh mạng

2 nguyên tắc:

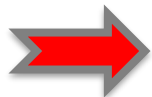
- + Hệ thống thông tin chưa kết luận bảo đảm an toàn, an ninh mạng chưa đưa vào sử dụng
- + Hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức

4 giải pháp:

- + Phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn
- + Hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ
- + Hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định
- + Hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

An toàn, an ninh mạng

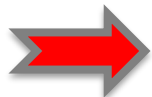
ĐỀ NGHỊ



Tổ chức xác định, phân loại và phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ của 100% các hệ thống thông tin trước ngày **30/9/2022**, triển khai các phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trước ngày **15/11/2022** và cho dừng các hệ thống thông tin không bảo đảm an toàn thông tin mạng từ ngày **01/01/2023**.



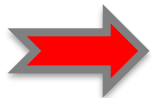
Tổ chức giám sát cho 100% hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương. Hoàn thành giám sát an toàn thông tin mạng cho 100% các hệ thống thông tin cấp độ 3, 4, 5 trước ngày **15/11/2022**



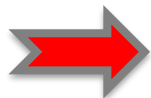
Tăng cường tổ chức diễn tập về an toàn thông tin theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tối thiểu tổ chức 01 diễn tập thực chiến trong năm 2022, hoàn thành trước ngày **30/11/2022**

An toàn, an ninh mạng

ĐỀ NGHỊ



100% các hệ thống thông tin kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoàn thành phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước ngày **15/11/2022**.



Rà soát, bổ sung nhân lực an toàn thông tin (theo hình thức thuê chuyên gia), bảo đảm tối thiểu mỗi đơn vị chuyên trách an toàn thông tin mạng của các Bộ, ngành và địa phương có tối thiểu 05 chuyên gia về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố, hoàn thành trước **15/12/2022**.

Chính phủ số

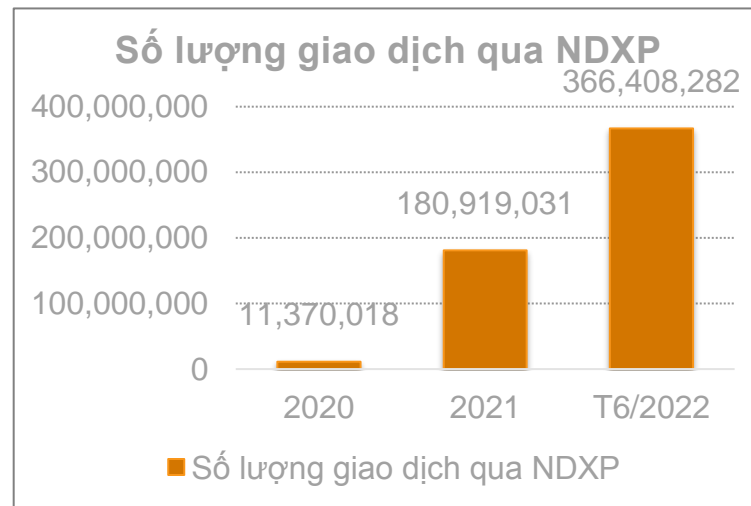
Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước kết nối 04 cấp hành chính

Đã kết nối đến **100%** huyện; hơn **97%** xã trên toàn quốc

Hiện chỉ còn Bình Thuận dự kiến hoàn thành trong tháng **9/2022**

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (**NDXP**) tiếp tục phát huy hiệu quả

- Đạt ~ **350 triệu** giao dịch trong 06 tháng đầu 2022, tăng hơn **25 lần** so với cùng kỳ 2021
- Trung bình hàng ngày có ~ **1,9 triệu** giao dịch thực hiện thông qua NDXP



Chính phủ số (tiếp)

Phát triển các CSDL Quốc gia

CSDL QG về Dân cư

- Hoàn thành **9/11** DVCTT mức độ 4
- Thử nghiệm xác thực danh tính qua CCCD gắn chip điện tử cho giao dịch tại quầy của **05** ngân hàng
- Thử nghiệm sử dụng CCCD thay thẻ ATM của **03** ngân hàng tại Hà Nội và Quảng Ninh
- Sử dụng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh tại **6.361** cơ sở
- Kết nối chính thức với **11** bộ, ngành và **14** địa phương

CSDL QG về Bảo hiểm

- Quản lý thông tin **27** triệu hộ gia đình, gồm thông tin **98** triệu người dân

CSDL QG về Hộ tịch

- Có ~**28** triệu dữ liệu đăng ký khai sinh (**07** triệu trẻ em được cấp Sổ định danh cá nhân); trên **06** triệu dữ liệu đăng ký kết hôn; **04** triệu dữ liệu đăng ký khai tử

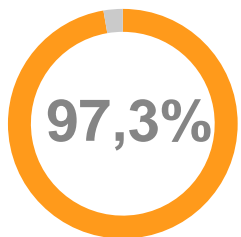
CSDL QG về Đăng ký doanh nghiệp

- Chứa thông tin theo thời gian thực của hơn **01 triệu** doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc; tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt **100%**

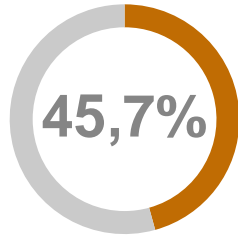
Chính phủ số (tiếp)

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Cung cấp DVCTT

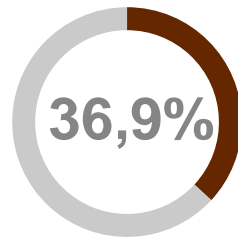


Tỉ lệ DVC đủ điều kiện
được đưa lên mức độ 4



Tỉ lệ DVCTT
phát sinh hồ sơ

*Gấp 1,6 lần
cùng kỳ năm 2021*



Tỉ lệ hồ sơ
xử lý trực tuyến

*Tăng 10% so với
cùng kỳ năm 2021*

Một số DVCTT phát huy hiệu quả rõ rệt: Dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Dịch vụ đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy; Dịch vụ cấp hộ chiếu phổ thông

Cổng DVC Quốc gia



Hơn **767.000**
tài khoản đăng ký



Hơn **102 triệu**
lượt truy cập



Hơn **32 triệu**
hồ sơ đồng bộ trạng thái



Hơn **1,4 triệu**
hồ sơ trực tuyến



Hơn **531.000**
giao dịch thanh toán



Hơn **1,5 nghìn**
tỷ đồng

Chính phủ số (tiếp)

Triển khai các ứng dụng quy mô quốc gia

Trực liên thông
văn bản quốc gia

- Gửi, nhận trên **3,7 triệu** văn bản, gấp **3,8 lần** so với cùng kỳ 2021.
- Hơn **12,8 triệu** văn bản điện tử được gửi, nhận trên hệ thống

Hệ thống e-Cabinet

- Phục vụ **11** phiên họp Chính phủ và xử lý **204** phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ (thay thế hơn **71.000** hồ sơ, tài liệu giấy)

Hệ thống thông tin
báo cáo Quốc gia

- Kết nối, liên thông, có chức năng báo cáo của **15** bộ và **59** địa phương
- **152/200** chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo QĐ 293/QĐ-TTg
- **04/12** chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển KT-XH 2021 Quốc hội giao

Trung tâm thông tin,
chỉ đạo điều hành

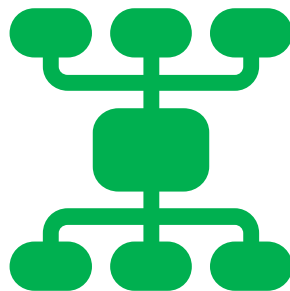
- Kho dữ liệu tổng hợp với trên **300** chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ~ **250** bảng hiển thị dữ liệu; đã kết nối **37** chỉ tiêu dữ liệu trực tuyến.

Một số công cụ

- Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp
- Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh
- Hệ thống theo dõi, đánh giá nhiệm vụ
- Thí điểm Trợ lý ảo tại Bộ TT&TT và Tòa án nhận dân tối cao

Chính phủ số (tiếp)

Giám sát, kiểm tra, đo lường số liệu trực tuyến

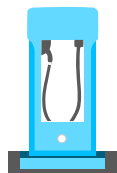


Đo lường
trực tuyến



Cổng TTĐT
Cổng DVC
Một cửa
điện tử

Phối hợp với Bộ Công Thương
triển khai thí điểm Nền tảng quản
lý dữ liệu xăng dầu



Cơ quan thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Giám sát trực tuyến
số liệu 02 doanh
nghiệp nhà nước

VTC
VNPOST

Giám sát, kiểm tra
trực tuyến đối với
hoạt động của 22
doanh nghiệp CA



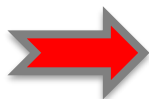
Chính phủ số (tiếp)

TỒN TẠI:

- *Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu hai chiều từ hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương với các cơ sở dữ liệu quốc gia còn nhiều **vướng mắc**.*
- *Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia triển khai còn **chậm**.*
- *Việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao tuy có những chuyển biến tích cực tuy nhiên **người dân** chưa thấy thuận tiện, dễ dùng, chưa được khuyến khích khi tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.*

Chính phủ số (tiếp)

ĐỀ NGHỊ

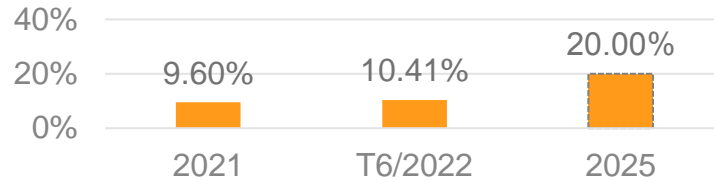


Khẩn trương triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hướng tới mục tiêu đến hết 2022: **80%** dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến, **50%** hồ sơ được xử lý trực tuyến, cụ thể:

- **Rà soát** các thủ tục hành chính và các điều kiện bảo đảm để cung cấp trực tuyến mức độ toàn trình
- **Giao chỉ tiêu, trách nhiệm** cụ thể cho các cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến hiệu quả.
- **Nghiên cứu, ban hành** các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- **Triển khai** các hình thức **tuyên truyền** nâng cao nhận thức, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến
- **Kết nối, khai thác dữ liệu hiệu quả** từ các CSDL quốc gia, CSDL dùng chung và các hệ thống thông tin
- **Kết nối, đồng bộ** dữ liệu giám sát đo lường mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến
- **Thúc đẩy phát triển và sử dụng** các nền tảng số phục vụ phát triển Chính phủ số

Kinh tế số

Tỉ trọng kinh tế số trong GDP



(Bộ Thông tin và Truyền thông ước tính)

THỂ CHẾ

- **01/22** bộ ngành, **16/63** địa phương ban hành KH triển khai Chiến lược
- **23/63** địa phương ban hành kế hoạch thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt
- **28/63** địa phương ban hành kế hoạch thúc đẩy SMEdx

DOANH NGHIỆP

- **67.300** DNCNS (+3.500), đạt 0,69 doanh nghiệp / 1.000 dân
- **318.064** doanh nghiệp tiếp cận SMEdx, **47.564** doanh nghiệp sử dụng, trả phí
- Tỉ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt **99%**, sử dụng hóa đơn điện tử đạt **100%**

THANH TOÁN SỐ

- Tỉ lệ thanh toán không dùng tiền mặt tăng **76%** về số lượng, **30%** về giá trị
- Thanh toán di động tăng **99,1%** về số lượng, **86,1%** về giá trị
- Các nền tảng thanh toán tăng trưởng lượng người dùng

TMĐT

- **+3.378.742** hộ sản xuất nông nghiệp hoạt động trên sàn TMĐT (Postmart, Vở sò)
- **146.610** loại sản phẩm
- Giá trị giao dịch đạt **194** tỉ đồng

Kinh tế số (tiếp)

TỒN TẠI:

- **Nhiều bộ, ngành, địa phương** chưa ban hành Kế hoạch hành động triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số.
- Gặp nhiều **lúng túng** trong triển khai phát triển kinh tế số và xã hội số, nhân lực gần như chưa có.
- **Chưa có cơ chế thực sự hiệu quả để hỗ trợ nền tảng số Việt Nam.**

ĐỀ NGHỊ

Khẩn trương ban hành kế hoạch hành động triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đặc biệt là các Bộ quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực trọng điểm phát triển kinh tế số

Các địa phương ban hành và đẩy mạnh triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số và Kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp

Các địa phương đẩy mạnh triển khai Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử; Kế hoạch phát triển và ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số tại địa phương.

Xã hội số

Ghi nhận sự tăng trưởng cả về số lượng người sử dụng và thời lượng sử dụng các nền tảng số do Việt Nam sở hữu, phát triển

(đến thời điểm 30/6/2022)

- Có ~ **200 triệu** lượt tải mới các ứng dụng di động (riêng tháng 6/2022) đưa Việt Nam xếp hạng thứ **7** toàn cầu về tổng số lượt tải mới
- Có **8** nền tảng số Việt Nam với trên **10 triệu** người dùng thường xuyên hằng tháng, tăng **8,47%** so với cùng kỳ năm 2021.
- Số lượt người dùng hằng tháng trên tất cả các nền tảng số di động Việt Nam tăng hơn **100 triệu lượt** so với cùng kỳ năm 2021
- Tỷ lệ người dùng các nền tảng di động Việt Nam đạt khoảng **20%** / tổng số người dùng nền tảng số.
- Khoảng **1,7 giờ** là số giờ bình quân mỗi người dùng thường xuyên hằng tháng (trong tháng 6) để sử dụng các nền tảng số di động Việt Nam
- Có hơn **2,9 triệu** lượt người dùng trong 06 tháng đầu năm 2022 trên nền tảng “Thanh niên Việt Nam”

Xã hội số (tiếp)

Chỉ tiêu	Tháng 6/2021	Tháng 6/2022	Tăng trưởng
Tổng số người dùng thường xuyên hàng tháng	2,2 tỷ	2,3 tỷ	3,22%
<i>Nền tảng số Việt Nam</i>	<i>359 triệu</i>	<i>460 triệu</i>	<i>28,06%</i>
<i>Tỷ lệ Việt Nam so với nước ngoài</i>	<i>16,0%</i>	<i>19,8%</i>	<i>3,8%</i>
Tổng thời gian sử dụng hàng tháng	6,3 tỷ giờ	6,5 tỷ giờ	2,59%
<i>Ứng dụng Việt Nam</i>	<i>0,44 tỷ giờ</i>	<i>0,78 tỷ giờ</i>	<i>79,38%</i>
<i>Tỷ lệ Việt Nam so với nước ngoài</i>	<i>6,9%</i>	<i>12,1%</i>	<i>5,2%</i>

- Có **24 triệu** bộ dữ liệu địa chỉ số được khảo sát, cập nhật vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số, trong đó có ~ **7 triệu** địa chỉ đã đầy đủ điều kiện để sẵn sàng thông báo và chính thức đưa vào sử dụng
- Người dân** nhiều tỉnh, thành phố đã được tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị, phản ánh hiện trường trên nhiều lĩnh vực và qua nhiều hình thức trực tuyến.

Xã hội số (tiếp)

TỒN TẠI:

- Các nền tảng xuyên biên giới vẫn **chiếm thị phần đáng kể** về số lượng người dùng thường xuyên ở hầu hết các ngành, lĩnh vực
- Trạng thái bình thường mới ghi nhận **sự sụt giảm** của người dùng và thời gian sử dụng với các nhóm nền tảng khác nhau
- Kỹ năng số của người dân còn **chưa cao**, người dân cũng **không** thực sự quan tâm đến các nền tảng có chứa tri thức trên không gian số
- Người dân **chưa** thực sự quan tâm đến việc tự đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng

ĐỀ NGHỊ

- Các địa phương lựa chọn và công bố các nền tảng số mà địa phương mình tập trung thúc đẩy trong năm 2022 để giải quyết các vấn đề của người dân trong tháng 8/2022.
- Các địa phương giao nhiệm vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” 5 nội dung được Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

Đô thị thông minh

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

35/63 địa phương đã ban hành Đề án, Kế hoạch phát triển đô thị thông minh và bước đầu cung cấp các dịch vụ, tiện ích

20/63 địa phương đã ban hành Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh

44/63 địa phương đã triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh cấp tỉnh

TỒN TẠI HẠN CHẾ

Một số địa phương triển khai đô thị thông minh nhưng thiếu tầm nhìn dài hạn, thiếu tính tổng thể, thiếu kiến trúc nhất quán

Chưa có sự tập trung vào những **vấn đề căn cơ**, **những bài toán lớn** của đô thị như quy hoạch, giao thông, môi trường, năng lượng, xử lý rác thải,...



Phát triển đô thị thông minh bảo đảm kế thừa, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với các nhiệm vụ chuyển đổi số.

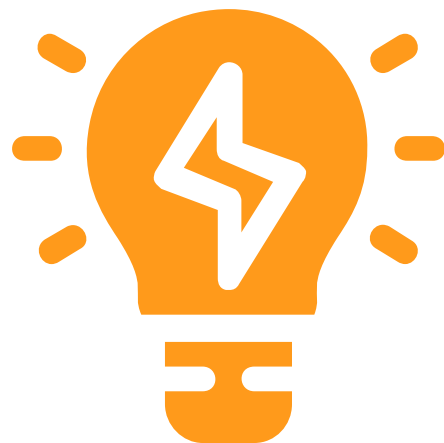


Xác định đúng vấn đề, bài toán gắn với những điều kiện đặc thù, có tính toán đến các yếu tố bền vững, linh hoạt của đô thị.

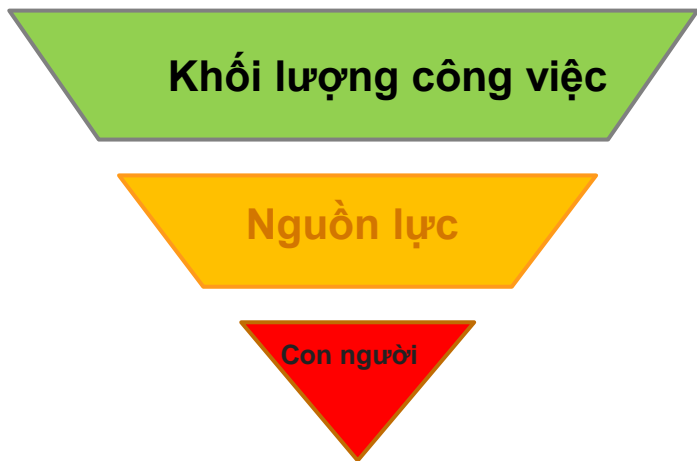


Ban hành bộ chỉ số và định kỳ thực hiện đo lường mức độ phát triển đô thị thông minh để bảo đảm đầu tư hiệu quả.

KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC



Nhân lực cho chuyển đổi số



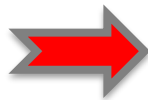
- *Hệ thống đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương **chưa được kiện toàn.***
- *Các cán bộ, công chức, viên chức **thiếu kiến thức, kỹ năng** để thực hiện chuyển đổi số, đặc biệt là thiếu nguồn nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao.*
- *Số lượng, chất lượng kỹ sư, cử nhân về công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn rất **hạn chế, chưa đáp ứng** nhu cầu.*
- *Lực lượng lao động làm việc trong các ngành nghề khác nhau còn **thiếu kỹ năng số.***

Kinh phí chuyển đổi số

- Về thống kê, phân tích, giám sát dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước



Theo số liệu trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước đến ngày 30/3/2022 do **Bộ Kế hoạch và Đầu tư** cung cấp, tổng số vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương cho lĩnh vực công nghệ thông tin giai đoạn 2021 – 2025 khoảng 10.157 tỷ đồng. Hiện **chưa có số liệu** về kinh phí đầu tư từ **ngân sách địa phương**.



Số lượng các dự án đầu tư về công nghệ thông tin do vậy là **lớn**, nhưng đang **thiếu** công cụ để hỗ trợ việc thống kê, phân tích, giám sát phục vụ hoạch định chính sách.

Kinh phí chuyển đổi số



● Về kinh phí duy trì, vận hành

Vấn đề về kinh phí duy trì, vận hành là **vấn đề sẽ gặp phải** khi các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin để hình thành nên các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hoặc nền tảng số lớn hiện nay.

Chỉ một số hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước **có thu phí, lệ phí** và từ đó được trích lại một phần để phục vụ duy trì, vận hành, còn lại đa số **không có nguồn** xử lý duy trì, vận hành.

Kinh phí chuyển đổi số



- Về quản lý kinh phí chi cho ứng dụng công nghệ thông tin

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05/9/2019 của Chính phủ và hệ thống các văn bản hướng dẫn đã tạo ***hành lang pháp lý cơ bản*** cho việc ***quản lý kinh phí*** chi đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin. ***Tuy nhiên***, đến nay, đã bộc lộ một số bất cập cần phải xem xét rà soát, nghiên cứu hướng sửa đổi, bổ sung.

Hệ thống định mức, đơn giá về ứng dụng công nghệ thông tin ***chưa đầy đủ***, ***cụ thể*** hoặc đang ở mức ***quá thấp*** cần phải xem xét rà soát, nghiên cứu hướng sửa đổi, bổ sung.

Thiếu cơ chế giám sát triển khai chuyển đổi số



- Định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số đã **được xác định** tương đối rõ ràng trên quy mô quốc gia thông qua các chương trình, chiến lược quốc gia về chuyển đổi số.
- Tuy nhiên, vẫn **thiếu cơ chế** và **công cụ theo dõi**, giám sát, kiểm tra để bảo đảm việc triển khai đồng bộ, thông suốt, phù hợp với định hướng quốc gia và các cấp, bảo đảm đầu tư đúng mục tiêu, có hiệu quả.

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành năm 2022

Đối với các bộ, ngành, địa phương nói chung:

- 1 Triển khai dứt điểm các nhiệm vụ trọng tâm được phân công tại Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS
- 2 Lựa chọn và công bố các nền tảng số tập trung thúc đẩy trong năm 2022. Triển khai hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng hiệu quả
- 3 Rà soát, đăng ký, phân bổ kinh phí, đặc biệt là kinh phí cho năm 2023

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành năm 2022

Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- 1 Chủ trì tổng hợp, tham mưu bố trí vốn đầu tư phát triển cho triển khai chuyển đổi số năm 2023
- 2 Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai hệ thống phục vụ theo dõi, kiểm tra thực hiện chương trình, kế hoạch

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành năm 2022

Đối với Bộ Tài chính:

1

Chủ trì tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp cho triển khai chuyển đổi số năm 2023

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành năm 2022

Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- 1 Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai thí điểm mô hình giáo dục đại học số và lựa chọn thí điểm trước ngày **30/8/2022**
- 2 Giao các trường đại học, các cơ sở đào tạo chuyên ngành công nghệ thông tin nghiên cứu, mở mới hoặc cập nhật, bổ sung vào chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn xu thế phát triển

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành năm 2022

Đối với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:

1

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung hoàn thành năm 2022

Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông:

- 1 Chủ trì xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường, nâng cao năng lực tham mưu và tổ chức thực thi chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương
- 2 Xây dựng, triển khai hệ thống phục vụ theo dõi, kiểm tra thực hiện chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm đầu tư tập trung, đúng mục tiêu, có hiệu quả

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề xuất lựa chọn chủ đề trọng tâm năm 2023

Chủ đề năm 2022 của Ủy ban Quốc gia và Ban chỉ đạo Chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương

“Đưa hoạt động của người dân lên môi trường số bằng các nền tảng số Việt Nam”

Tuy nhiên, định hướng trọng tâm năm 2022 hơi muộn, nên đến hết **Quý I/2022** mới ban hành Kế hoạch của Ủy ban Quốc gia; Kế hoạch của Ban chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương cũng được ban hành muộn.

Vì vậy, **kính đề xuất** Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia cho ý kiến chỉ đạo định hướng trọng tâm năm 2023. Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất **2 phương án** tham khảo như sau:

- **Phương án 1: Phổ cập kỹ năng số toàn dân**
- **Phương án 2: Đưa hoạt động của doanh nghiệp lên môi trường số bằng các nền tảng số Việt Nam**

Chương trình Chuyển đổi số quốc gia



t63.mic.gov.vn



dx.mic.gov.vn



onetouch.mic.gov.vn



c63.mic.gov.vn



Kênh truyền thông cộng đồng
về chuyển đổi số (Zalo OA)



khonggianmang.vn



vietsolutions.net.vn



congdanso.mic.gov.vn



smedx.mic.gov.vn



Không có khái niệm ủy quyền trong chuyển đổi số,
người lãnh đạo cao nhất phải là người đi đầu,
là nhân tố chính trong hoạt động chuyển đổi số

Trân trọng cảm ơn!